

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Tự động hoá; Chuyên ngành: Tự động hóa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Đức Đại

2. Ngày tháng năm sinh: 10/11/1979; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Thôn Ngô Phần, Xã Bình Định, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Nhà số 2, ngách 181, ngõ 143, Phố Nguyễn Chính, Hoàng mai, Hà nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Phạm Đức Đại, Phòng 306, Bộ môn Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa- Trường Đại học Thủy lợi; 175 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: 02436613025; Điện thoại di động: 0945047785;

E-mail: daipd@tlu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 05,2003 đến tháng, năm 06,2010: Giảng viên tại Trường Đại học Thủy lợi

Từ tháng, năm 06,2010 đến tháng, năm 10,2015: Nghiên cứu sinh tại Học nghiên cứu sinh tại Trường Đại học tổng hợp Ilmenau- Cộng Hòa Liên Bang Đức

Từ tháng, năm 11,2010 đến tháng, năm 08,2021: Phó trưởng Khoa Điện-Điện tử tại Trường Đại học Thủy lợi

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng Khoa Điện-Điện tử; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng Khoa Điện-Điện tử

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Thủy lợi

Địa chỉ cơ quan: 175 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02438528025

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 20 tháng 6 năm 2002, số văn bằng: 382426, ngành: Điện,

chuyên ngành: Tự động hóa; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 28 tháng 02 năm 2005, số văn bằng: 000894, ngành: Điện,

chuyên ngành: Kỹ thuật tự động hóa; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Được cấp bằng TS [5] ngày 27 tháng 10 năm 2015, số văn bằng: Magna cum laude, ngành: Máy tính và tự động hóa,

chuyên ngành: Mô phỏng và tối ưu quá trình; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Đại học tổng hợp Ilmenau (TU Ilmenau)

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Thủy lợi

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1. Xác định vị trí tối ưu đặt van giảm áp (PRVs) và bơm làm việc như turbine (PATs) trong mạng phân phối nước nhằm quản lý áp lực và phát điện.

2. Tối ưu hoạt động của mạng cấp nước thông qua điều khiển van giảm áp và trạm bơm nhằm giảm thiểu lượng nước thất thoát; giảm chi phí; và nâng cao hiệu suất làm việc của hệ thống.

3. Điều khiển hệ đa tác tử và tối ưu hệ thống.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 3 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 19 bài báo khoa học, trong đó 6 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng

Không có

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Đạt tiêu chuẩn.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 18 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2015-2016				3	195		276
2	2061-2017				3	135	135	366
3	2017-2018			3	3	210		346
03 năm học cuối								
4	2018-2019				3	225		312
5	2019-2020				5	180		216

6	2020-2021				5	180		286
---	-----------	--	--	--	---	-----	--	-----

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Cộng hòa Liên Bang Đức năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			

1	Đào Thị Vui		X	X		05/2017 đến 11/2017	Đại học Thủy lợi	05/03/2018
2	Huỳnh Tấn Phát		X	X		05/2017 đến 11/2017	Đại học Thủy lợi	05/03/2018
3	Nguyễn Thái Thuận		X	X		05/2017 đến 11/2017	Đại học Thủy lợi	05/03/2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

1	Optimal Localization of Pressure Reducing Valves in Water Distribution Systems by a Reformulation Approach	2	Có	Water resources management	Q1 - SCIE <i>IF: 3.517</i>	47	28, 10, 3057-3074	07/2014
2	Optimization of Pumping Energy and Maintenance Costs in Water Supply Systems	2	Có	Modelling, Computation and Optimization in Information Systems and Management Sciences		3	1-12	04/2015
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
3	A new mathematical program with complementarity constraints for optimal localization of pressure reducing valves in water distribution systems	1	Có	Applied Water Science	Q1 - SCIE <i>IF: 3.874</i>		152, 11, 1-16	07/2021

4	A MINLP Model for Optimal Localization of Pumps as Turbines in Water Distribution Systems Considering Power Generation Constraints	6	Có	WATER	Q2 - SCIE <i>IF: 3.103</i>	4	12, 7, 1-20	06/2020
5	Optimal Placement and Regulation of Pressure Reducing Valves in Water Distribution Systems to Water Leakage Reduction	1	Có	2021 13th International Conference on Electronics, Computers and Artificial Intelligence (ECAI)			1-6	07/2021
6	Optimal Pressure Regulation in Water Distribution Systems Based on an Extended Model for Pressure Reducing Valves	2	Có	Water resources management	Q1 - SCIE <i>IF: 3.571</i>	33	30 1239–1254	01/2016

7	Optimal Pressure Management in Water Distribution Systems Using an Accurate Pressure Reducing Valve Model Based Complementarity Constraints	1	Có	WATER	Q2 - SCIE <i>IF: 3.103</i>	1	13, 6, 1-21	01/2021
8	EFFICIENT OPTIMIZATION OF PRESSURE REGULATION IN WATER DISTRIBUTION SYSTEMS USING A NEW-RELAXED PRESSURE REDUCING VALVE MODEL	1	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			56, 4, 1-12	06/2018

9	Optimal Pressure Management for Large-Scale Water Distribution Systems Using Smoothing Model	1	Có	Journal of Science and Technology - Technical Universities			147 1-6	12/2020
10	Efficient Pressure Management in Water Distribution Systems using smoothed head loss model	3	Có	Hội nghị - Triển lãm quốc tế lần thứ 5 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA 2019			1-7	12/2019
11	EFFICIENT OPTIMIZATION OF PUMP SCHEDULING FOR REDUCTION OF ENERGY COSTS AND GREENHOUSE GAS EMISSIONS	2	Có	THE UNIVERSITY OF DANANG, JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY			17, 12.1, 5-10	12/2019

12	Optimal Configuration Design and Operation of Pressurized Irrigation Systems Using Stochastic Optimization	2	Không	2018 4th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD)			1-5	12/2018
13	Optimal Pump Scheduling to Pressure Management for Large-Scale Water Distribution Systems	3	Có	AETA 2017 - Recent Advances in Electrical Engineering and Related Sciences: Theory and Application		2	532-541	12/2017
14	Optimization of Variable Speed Pump Scheduling for Minimization of Energy and Water Leakage Costs in Water Distribution Systems with Storages	1	Có	2021 13th International Conference on Electronics, Computers and Artificial Intelligence (ECAI)			1-7	07/2021

15	Flocking control for two-dimensional multiple agents with limited communication ranges	5	Có	International Journal of Control	Q1 - SCIE <i>IF: 2.888</i>		2411-2418	12/2019
16	Điều khiển tối ưu quá trình trong công nghiệp	1	Có	Hội nghị - Triển lãm quốc tế lần thứ 4 về Điều khiển và Tự động hoá- VCCA 2017			1-7	12/2017
17	EFFICIENT NONLINEAR OPTIMAL CONTROL FOR DYNAMIC PROCESSES USING AN ADAPTIVE DISCRETIZATION STRATEGY	3	Có	ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (CASD - 2017)			1-6	04/2017
18	DEVELOPMENT THE PID CONTROLLER FOR ROTARY STEWART PLATFORM	5	Không	The Sixth International Conference on Research in Intelligent and Computing in Engineering			1-7	04/2021

19	A Comparison of DTC and PTC Techniques for Induction Motor Drive Systems	2	Không	2021 13th International Conference on Electronics, Computers and Artificial Intelligence (ECAI)			1-5	07/2021
----	---	---	-------	---	--	--	-----	---------

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 5 ([3] [4] [6] [7] [15])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả

Không có

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo (CTĐT) ngành kỹ thuật điều khiển và tự động hóa mã số 52520216 tại Trường Đại học Thủy lợi	Chủ trì	Quyết định 3551/QĐ-ĐHTL (03/11/2016)	Bộ GDĐT	3303/QĐ- BGDĐT	Mình chứng bao gồm tổ soạn thảo, quyết định của BGDĐT và vai trò chính

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)